



RESULTS FOR SEMESTER 1
SCHOOL YEAR 2017-2018

Class: Intermediate 1

Table with 14 columns: No., Name, Speaking, Listening, Grammar, Reading & Writing, Biology, Geography, Physics, Chemistry, Mathematics, History, Literature, GPA, Ranking. It lists 20 students and their scores in various subjects.

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Nguyen Thi Hai

Nguyen Thi Thuy Dung

Nguyen Thi Hong Dung



RESULTS FOR SEMESTER 1
SCHOOL YEAR 2017-2018

Class: Intermediate 2

Table with 14 columns: No., Name, Speaking, Listening, Grammar, Reading & Writing, Biology, Geography, Physics, Chemistry, Mathematics, History, Literature, GPA, Ranking. It lists 19 students and their scores across various subjects.

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Hoang Thi Thuy

Nguyen Thi Thuy Dung

Nguyen Thi Hong Dung



RESULTS FOR SEMESTER 1
SCHOOL YEAR 2017-2018

Class: Intermediate 3

Table with 13 columns: No., Name, Speaking, Listening, Grammar, Reading & Writing, Biology, Geography, Physics, Chemistry, Mathematics, History, Literature, GPA, Ranking. It lists 21 students and their scores across various subjects.

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Phan Tran Thien Trang

Nguyen Thi Thuy Dung

Nguyen Thi Hong Dung



RESULTS FOR SEMESTER 1 SCHOOL YEAR 2017-2018

Class: Intermediate 4

No.	Name	Speaking	Listening	Grammar	Reading & Writing	Biology	Geography	Physics	Chemistry	Mathematics	History	Literature	Ranking	
													GPA	Ranking
1	Le My Anh	6.7	6.6	7.0	7.4		7.3	7.7		8.2		8.5	7.4	C
2	Le Gia Bao	8.3	9.0	8.1	7.7		3.1	3.9		5.9		8.5	6.8	C
3	Le Linh Dan	9.5	8.9	7.8	8.5		7.8	8.6		7.9		9.1	8.5	B
4	Dang Cong Danh	7.7	6.8	6.0	7.4		7.1	5.7		4.9		7.4	6.6	C
5	Hoang Vo Thuy Duong	8.8	9.2	8.0	8.6		9.3	8.3		8.6		9.3	8.8	B
6	Tran Le Hoa	8.9	8.9	8.1	9.0		8.2	8.5		8.1		9.9	8.7	B
7	Tran Quang Hung	9.6	7.9	9.3	8.7		8.6	8.8		8.8		9.3	8.9	B
8	Le Hoang Bao Khang	9.9	8.9	9.0	8.7		10.0	9.3		10.0		8.4	9.3	A
9	Do Lam Minh Khoi	9.3	8.4	8.7	8.9		9.0	8.8		9.9		8.6	9.0	A
10	Nguyen Thi Huong Lan	9.5	8.8	8.4	8.5		8.7	7.7		7.0		9.1	8.5	B
11	Phan Long	9.8	8.9	8.8	8.9		9.6	9.9		9.9		9.5	9.4	A
12	Do Ngoc Long	4.3	4.4	5.9	6.0		2.9	5.7		4.7		2.6	4.6	F
13	Hoang Ngoc Ly	6.1	4.6	6.7	7.3		5.2	4.0		6.3		8.0	6.0	D
14	Cao Minh	8.9	8.7	7.6	8.0		8.4	7.0		7.2		9.0	8.1	B
15	Duong Quoc Nam	8.2	8.3	7.3	8.3		7.2	6.7		7.3		8.3	7.7	C
16	Nguyen Xuan Phuc	5.6	5.4	5.7	6.4		3.7	5.2		5.2		6.6	5.5	D
17	Hoang Tuong Thuy	10.0	9.3	9.7	9.0		9.7	9.4		9.9		9.9	9.6	A

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Vy Thi Ngan

Nguyen Thi Thuy Dung

Nguyen Thi Hong Dung



RESULTS FOR SEMESTER 1 SCHOOL YEAR 2017-2018

Class: Intermediate 5

No.	Name	Speaking	Listening	Grammar	Reading & Writing	Biology	Geography	Physics	Chemistry	Mathematics	History	Literature	Ranking	
													GPA	Ranking
1	Nguyen Tuan Anh	8.9	8.0	8.2	7.9		8.4	6.9		8.1		8.8	8.2	B
2	Le Van Quynh Anh	8.0	6.8	7.7	7.8		8.4	8.6		8.1		9.6	8.1	B
3	Nguyen Thanh Nam	9.8	9.4	9.6	8.8		9.9	9.4		9.4		9.9	9.5	A
4	Vo Vuong Bao Ngoc	7.2	6.4	5.1	7.1		5.8	4.3		4.4		5.2	5.7	D
5	Do Minh Nguyen	8.5	6.6	8.1	6.9		9.4	8.3		7.1		8.7	8.0	B
6	Huynh Phuong Thao Nhi	8.4	8.6	8.3	8.4		8.8	8.8		8.9		9.8	8.8	B
7	Truong Phuong Nhi	8.6	7.4	8.4	8.5		9.1	7.7		7.7		8.3	8.2	B
8	Truong Bao Quoc	8.2	5.9	6.6	7.4		7.5	8.3		6.8		6.6	7.2	C
9	Do Pham Nguyen Thang	8.7	6.2	6.3	6.5		8.3	6.3		6.0		7.2	6.9	C
10	Nguyen Xuan Thanh	8.9	6.8	7.5	7.6		6.3	5.6		6.9		8.0	7.2	C
11	Nguyen Thanh Thao	8.8	8.7	8.3	8.7		8.5	8.4		6.9		9.4	8.5	B
12	Duong Hoang Phuong Thao	8.6	7.6	8.5	8.3		8.9	7.5		8.3		9.0	8.3	B
13	Duong Ngoc Minh Thu	9.1	8.0	7.7	8.1		9.0	8.7		7.5		9.9	8.5	B
14	Hoang Pham Anh Thu	7.9	5.6	7.3	7.5		8.0	7.8		7.1		8.3	7.4	C

Class Teacher

IP. Manager

Checked by

Nguyen Thi Van

Nguyen Thi Thuy Dung

Nguyen Thi Hong Dung